

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 6 - 2019.

V/v “ *Tranh chấp ly hôn* ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 336/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/6/2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thanh Ng**, sinh năm: 1986. (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 44R2 khu phố L, TT. Đ, huyện LĐ, tỉnh B.

* Bị đơn: **Ông Trần Quốc H**, sinh năm: 1979. (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 185 ấp P, xã T, huyện LĐ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng và ông Trần Quốc H chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện LĐ, tỉnh B, bà Ng và ông H tự nguyện chung sống không bị ai ép buộc. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không được hạnh phúc, nguyên nhân là do bà Ng và ông H bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau nên đã sống ly thân từ năm 2009 cho tới nay, không ai quan tâm tới ai và hiện nay giữa bà Ng và ông H không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như về kinh tế. Nay bà Ng không còn tình cảm với ông H nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Bà Ng và ông H có 01 người con chung là Trần Hoàng Anh K, sinh ngày: 01/7/2008, hiện nay cháu K đang ở với bà Ng, bà Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Trần Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành.

* Tại Bản tự khai ngày 20/5/2019, cháu Trần Hoàng Anh K có nguyện vọng được ở với bà Nguyễn Thị Thanh Ng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án: Về tố tụng: Xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng không chấp hành. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Về con chung đề nghị giao cháu Trần Hoàng Anh K cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, bà Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến; Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng yêu cầu ly hôn với ông Trần Quốc H, ông H cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Ng có đơn xin xét xử vắng mặt đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông H theo Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: - Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng và ông Trần Quốc H chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa bà Ng và ông H là hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa bà Ng và ông H có sự bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau, bà Ng và ông H đã sống ly thân từ năm 2009 đến nay, hiện nay bà Ng và ông H không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như về kinh tế, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa bà Ng và ông H là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở để cho bà Ng ly hôn với ông H.

[3] Về con chung: Bà Ng và ông H có 01 người con chung là Trần Hoàng Anh K, sinh ngày: 01/7/2008, bà Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, từ khi bà Ng và ông H sống ly thân cho tới nay thì cháu K do bà Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hơn nữa cháu K có nguyện vọng được ở với bà Ng, do đó cần giao cháu K cho bà Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ng không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

1/- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng được ly hôn với ông Trần Quốc H.

2/- Về con chung: Giao con chung là Trần Hoàng Anh K, sinh ngày: 01/7/2008 cho bà Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà Ng không yêu cầu.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

4/- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Ng đã nộp theo biên lai thu số 0004397 ngày 26/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà Ng đã nộp đủ. Ông Trần Quốc H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/6/2019), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND TT.L;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung